

Số: 1163 /TTr-UBND

Bỉm Sơn, ngày 29 tháng 6 năm 2017

TỜ TRÌNH

**Về việc đề nghị phê chuẩn Kế hoạch đầu tư công trung hạn
giai đoạn 2016-2020 thị xã Bỉm Sơn**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân thị xã Bỉm Sơn.

Trên cơ sở tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2011-2015 và mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2016-2020; UBND thị xã trình Hội đồng nhân dân thị xã Bỉm Sơn xem xét phê chuẩn kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2016-2020 với các nội dung sau:

Tổng kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 của thị xã là 671.817 triệu đồng, trong đó:

1. Vốn đầu tư trong cân đối ngân sách thị:

Tổng vốn đầu tư trong cân đối ngân sách thị 356.485 triệu đồng, như sau:

- Số vốn dự phòng chưa phân bổ là 27.713 triệu đồng (10% không bao gồm tiền sử dụng đất.

- Số vốn phân bổ chi tiết là 328.771 triệu đồng, gồm:

+ Vốn đầu tư trong cân đối 231.421 triệu đồng, gồm:

* Vốn bố trí đối ứng cho các dự án cấp trên 38.215 triệu đồng;

* Vốn bố trí thực hiện dự án 193.207 triệu đồng (Trong đó: Bố trí cho dự án chuyển tiếp từ giai đoạn 2011-2015 là 28.607 triệu đồng; Bố trí cho dự án khởi công mới giai đoạn 2016-2020 là 163.100 triệu đồng; Bố trí chuẩn bị đầu tư 1.500 triệu đồng).

+ Vốn đầu tư từ nguồn sử dụng đất 79.350 triệu đồng (gồm các dự án đấu giá quyền sử dụng đất; ghi thu, ghi chi tiền GPMB và HTKT).

+ Vốn hỗ trợ theo cơ chế HỖND 18.000 triệu đồng (bao gồm các cơ chế XHH đường nối trục đường chính; Hỗ trợ xây dựng Kênh mương, cống tưới tiêu nội đồng; Hỗ trợ xây dựng cơ sở vật chất trường học và hỗ trợ trường đạt chuẩn về giáo dục; Hỗ trợ đạt chuẩn về y tế; Hỗ trợ xây dựng nông thôn mới; Hỗ trợ xây dựng giao thông nông thôn; Hỗ trợ đầu tư sau khi đấu giá đất...).

2. Vốn ngân sách cấp trên:

Tổng số vốn giai đoạn 2016-2020 là 315.332 triệu đồng, bao gồm:

- Vốn ODA 100.189 triệu đồng (bố trí cho dự án Xây dựng và cải tạo hệ thống thoát nước thị xã Bỉm Sơn).

- Vốn ngân sách Tỉnh là 215.143 triệu đồng (Trong đó: Bố trí cho các dự án chuyển tiếp từ giai đoạn 2011-2015 là 64.843 triệu đồng; Bố trí cho các dự án khởi công mới và chuẩn bị đầu tư giai đoạn 2016-2020 là 150.300 triệu đồng).

(Có biểu chi tiết kèm theo)

UBND thị xã Bim Sơn kính đề nghị HĐND Thị xã xem xét, phê chuẩn. ✓

Nơi nhận:

- Như trên(đề B/c);
- Trưởng trực TU(đề B/c);
- Thường trực UBND TX;
- Các đại biểu HĐND TX;
- Lưu VT

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN



Bùi Huy Hùng

TỔNG HỢP DỰ KIẾN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN NGUỒN NSN GIAI ĐOẠN 2016-2020 VÀ NĂM 2017

Đơn vị: triệu đồng

STT	Tên dự án, (công trình)	Phương án phân bổ chi tiết vốn giai đoạn 2016-2020 và kế hoạch năm 2017 của UBND thị xã			Ghi chú
		Giai đoạn 2016-2020	Thực hiện năm 2016	Kế hoạch năm 2017	
1		3	4	5	6
	TỔNG SỐ	671.817	147.571	156.844	
A	VỐN ĐẦU TƯ TRONG CÁN ĐỐI NGÂN SÁCH THỊ XÃ	356.485	43.124	62.264	
I	SỐ VỐN DỰ PHÒNG CHƯA PHÂN BỐ (10% không có sử dụng đất)	27.713			
II	SỐ VỐN PHÂN BỐ CHI TIẾT (90%)	328.771	43.124	62.264	Chi tiết có Phụ lục 2 kèm theo
1	Vốn đầu tư trong cân đối	231.421	36.579	30.164	
2	Vốn đầu tư từ nguồn sử dụng đất	79.350	3.000	28.600	
3	Vốn hỗ trợ các đơn vị, theo cơ chế HỖND	18.000	3.545	3.500	
B	VỐN NGÂN SÁCH CẤP TRÊN	315.332	104.447	94.580	Chi tiết có Phụ lục 3 kèm theo

Phụ lục 2: DỰ KIẾN KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN NGUỒN VỐN ĐẦU TƯ TRONG CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH THỊ XÃ GIAI ĐOẠN 2016-2020 VÀ NĂM 2017

STT	Tên dự án (công trình)	Quyết định đầu tư hạn đầu và điều chỉnh lần cuối (hoặc quyết định phê duyệt quyết toán được duyệt)	Tổng mức đầu tư		Vốn đã bố trí đến 31/12/2015		Vốn còn thiếu đến 31/12/2015		Phương án phân bổ chi tiết vốn giai đoạn 2016-2020		Vốn thực hiện 2016	Dự kiến kế hoạch năm 2017	Chủ đầu tư	Ghi chú
			Tổng số	Trong đó: Vốn ngân sách thị	Tổng số	Trong đó: Vốn ngân sách thị	Tổng số	Trong đó: Vốn ngân sách thị	Tổng số	TD: Vốn ngân sách thị				
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
	TỔNG SỐ		564.229	563.118	121.673	120.562	442.763	442.763	365.302	365.302	43.124	62.264		
	SỐ VỐN DỰ PHÒNG CHƯA PHÂN BỐ (10%)		56.423	56.312	12.167	12.056	44.276	44.276	36.530	36.530				
	SỐ VỐN PHÂN BỐ CHI TIẾT (90%)		507.807	506.807	109.506	108.506	398.487	398.487	328.771	328.771	43.124	62.264		
I	Vốn đầu tư từ nguồn sử dụng đất								79.350	79.350	3.000	28.600		Ghi thu, ghi chi
II	Vốn đầu tư trong cân đối		489.807	488.807	109.506	108.506	380.487	380.487	231.421	231.421	36.579	30.164		
II.1	Bố trí vốn cho các dự án cấp trên		81.647	81.647	29.735	29.735	52.098	52.098	38.215	38.215	11.137	10.282		Có phụ lục 3 kèm theo
II.2	Bố trí vốn để xử lý các vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện kế hoạch 2017													
II.3	Bố trí vốn thực hiện dự án		408.160	407.160	79.771	78.771	328.389	328.389	193.207	193.207	25.442	19.882		
I	Dự án chuyển tiếp từ giai đoạn 2011-2015 sang bố trí vốn trong giai đoạn 2016-2020		119.190	118.190	79.771	78.771	39.419	39.419	28.607	28.607	7.516	4.565		
a	Dự án hoàn thành có quyết toán được duyệt		8.005	8.005	6.613	6.613	1.392	1.392	1.259	1.259	1.228	0		
1	Kè suôi xung quanh đê Đứ Ông Công qua đường Lương Đình Của phường Phú Sơn		701	701	520	520	181	181	78	78	78			Đã QT.
2	Đường Võ Thị Sáu (đoạn từ Nguyễn Văn Cừ đến Tô Vĩnh Diện)		187	187	0	0	187	187	187	187	186			Đã QT.
3	Mương thoát nước đường Trần Hưng Đạo (đoạn từ QL1A đến đê Chín giếng)		458	458	447	447	11	11	11	11	11			Đã QT.
4	Di chuyển đường điện chiếu sáng từ Trạm bơm đến đê chín giếng		251	251	191	191	60	60	30	30	30			
5	Lắp đặt hệ thống cấp nước trước đê chín giếng để GPMB thi công thoát nước đường Trần Hưng Đạo		125	125	112	112	13	13	13	13	13			Đã QT.
6	Nâng cấp cải tạo đường Chu Văn An, phường Ba Đình		1.493	1.493	1.313	1.313	180	180	180	180	180			Đã QT.
7	Hệ thống đèn trang trí phục vụ lễ đón nhận đô thị loại 3		949	949	848	848	101	101	101	101	101			Đã QT.
8	Hệ thống đèn trang trí phục vụ lễ kỷ niệm 02/9		886	886	776	776	110	110	110	110	110			Đã QT.
9	Dự án hoàn thành chưa có quyết toán được duyệt		5.411	4.411	3.746	2.746	1.666	1.666	1.523	1.523	0	665		
	Hạng mục: Đền Đứ Ông và Lầu Vọng Ngự thuộc Công trình Bảo tồn, tôn tạo di tích Đền Sông		4.527	3.527	3.070	2.070	1.458	1.458	1.458	1.458		600		
1	Đường vào khu di tích xã Quang Trung		884	884	676	676	208	208	65	65	0	65		Đã hoàn thành
2	Dự án dự kiến hoàn thành trong giai đoạn 2017-2020		105.774	105.774	69.412	69.412	36.362	36.362	25.825	25.825	6.288	3.900		
c	HTKT khu dân cư 4+5 phường Bắc Sơn		13.144	13.144	288	288	12.856	12.856	11.542	11.542	5.011	1.500		
1	HTKT khu dân cư nam đường Trần Phú		64.433	64.433	53.031	53.031	11.402	11.402	4.959	4.959	500	1.000		
2	HTKT bắc công ty cơ giới 15		12.869	12.869	6.363	6.363	6.506	6.506	5.219	5.219	0			
3	Công trình: Bảo tồn, tôn tạo di tích Đền Sông Sơn, thị xã Bìn Sơn (Giai đoạn 2)		13.332	13.332	8.293	8.293	5.039	5.039	3.706	3.706	777	1.000		
7	Công trình: Xây dựng các hạng mục công trình tại Đền Sông Sơn và Đền Chín Giếng (Dự án đang dở dang)		1.996	1.996	1.437	1.437	559	559	400	400		400		
8	Dự án dự kiến hoàn thành sau giai đoạn 2017-2020								0					

2	Dự án khởi công mới giai đoạn 2016-2020		2.470	287.470	0	0	287.470	287.470	16.30	163.100	17.926	14.967	
a	Dự án khởi công mới 2016		30.948	30.948	0	0	30.948	30.948	27.191	27.191	17.926	3.067	
1	Xây dựng công chào tại Km288+400 Quốc lộ 1A	1153/QĐ-UBND ngày 04/4/2017	2.755	2.755	0	0	2.755	2.755	2.755	2.755	2.550	200	Đã QT
2	Nhà hiệu bộ trưởng THPT Lê Hồng Phong		12.064	12.064	0		12.064	12.064	10.858	10.858	5.847	1.567	
3	Cải tạo đường Hai Bà Trưng (Đoạn từ Quốc lộ 1A đến cầu Tam Điệp)		9.334	9.334	0		9.334	9.334	8.401	8.401	5.365	800	
4	Lắp đặt hệ thống cấp nước sinh hoạt từ D63-D90 phường Đông Sơn		2.514	2.514	0		2.514	2.514	2.177	2.177	1.788	200	
5	Cải tạo nâng cấp đường Tổng Duy Tân phường Ba Đình hạng mục: Nền mặt đường, hệ thống điện chiếu sáng công cộng		1.386	1.386	0		1.386	1.386	1.218	1.218	996	100	
6	Đường Võ Thị Sáu (Đoạn từ đường Tô Vĩnh Diện đến đường Đoàn Kết) (Hạng mục: Nền mặt đường, hệ thống điện chiếu sáng)		2.895	2.895	0		2.895	2.895	1.783	1.783	1.380	200	
b	Dự án khởi công mới 2017		43.022	43.022	0	0	43.022	43.022	38.859	38.859	0	11.900	
1	Cải tạo, nâng cấp đường Nguyễn Kiên, phường Lam Sơn		1.279	1.279			1.279	1.279	1.151	1.151		700	
2	Cải tạo, nâng cấp đường Phan Đình Phùng, phường Ngọc Trạo, Phú Sơn		3.741	3.741			3.741	3.741	3.367	3.367		1000	
3	Cải tạo, nâng cấp đường Hoàng Diệu, phường Bắc Sơn		2.926	2.926			2.926	2.926	2.633	2.633		0	
4	Tu bổ đĩnh láng gạo		2.689	2.689			2.689	2.689	2.420	2.420		800	
5	Tường kẻ trung tâm bồi dưỡng chính trị thị xã Bim Sơn		554	554			554	554	499	499		400	
6	Cải tạo các công trình phụ trợ cơ quan thị ủy		1.039	1.039			1.039	1.039	906	906		700	
7	Điện chiếu sáng đường Trần Hưng Đạo (đoạn từ đường Phan Chu Trinh đến đường Lê Lợi)		1.805	1.805			1.805	1.805	1.765	1.765		1.500	
8	Cải tạo đường Ngô Quyền, phường Ba Đình		1.213	1.213			1.213	1.213	1.092	1.092		600	
9	Cải tạo đường Thanh Niên, xã Quang Trung		2.503	2.503			2.503	2.503	2.255	2.255		2.000	
10	Xây dựng hệ thống chiếu sáng đường Tô Vĩnh Diện, phường Ngọc Trạo		500	500			500	500	500	500		0	
11	Sửa chữa, cải tạo trụ sở HĐND&UBND thị xã		5.476	5.476			5.476	5.476	4.928	4.928		1.000	
12	Sửa chữa nhà làm việc Thị ủy Bim Sơn		2.324	2.324			2.324	2.324	2.092	2.092		800	
13	Xây dựng lớp học trường Mầm non Xi măng		847	847			847	847	762	762		600	
14	Mở rộng đường Nguyễn Đức Cảnh (Đoạn qua khu trung tâm thể thao)		1.252	1.252			1.252	1.252	1.102	1.102		650	
15	Xây dựng công trình phụ trợ Trung tâm hội nghị - Nhà văn hóa		14.678	14.678			14.678	14.678	13.210	13.210		1.000	
16	Di chuyển TBA tại KDC Nam Trần Phú		196	196			196	196	176	176		150	
c	Dự án khởi công mới 2018-2020		213.500	213.500	0	0	213.500	213.500	97.050	97.050	0	0	
1	Đầu tư xây dựng cải tạo khu vực đường vào Công chợ Bim Sơn		5.200	5.200			5.200	5.200	4.680	4.680			
2	Nâng cấp đường Trần Phú		15.000	15.000			15.000	15.000	4.500	4.500			
3	Bãi đỗ xe và các hạng mục phụ trợ đèn chin giếng		7.400	7.400	0	0	7.400	7.400	6.660	6.660			
4	Xây dựng các hạng mục phụ trợ đèn Sông Sơn (GPMB, kè suối, đường nội bộ, tường rào phía Tây)		15.000	15.000			15.000	15.000	4.500	4.500			
5	Nâng cấp đường Lê Chân (XHH)		1.400	1.400			1.400	1.400	1.260	1.260			
6	Cải tạo công và xây dựng nhà bảo vệ Trường Trung cấp nghề Bim Sơn		600	600			600	600	540	540			

7	Nâng cấp đường Nguyễn Đức Cảnh (đoạn từ đường Trần Phú đến đường Trần Hưng Đạo), thị xã Bim Sơn (GDD1 mặt đường 10,5m)	15.000	15.000			15.000	15.000	6.000	6.000			
8	Xây dựng đường Nguyễn Viết Xuân nối KDC nam khu phố 6, phường Ba Đình	6.000	6.000			6.000	6.000	4.800	4.800			Dài 270m, mặt cắt 11,5m (mặt đường 5,5m);
9	Thiết bị nội thất Trung tâm hội nghị - Nhà văn hóa	5.000	5.000									
10	Nâng cấp đường Tôn Thất Thuyết (đoạn qua TTHN)	5.000	15.000			5.000	5.000	4.500	4.500			
12	Nâng cấp đường Nguyễn Văn Trỗi (XHH)	2.000	2.000			2.000	2.000	1.800	1.800			
13	Cải tạo sân vườn Trụ sở Thị ủy + Khối đoàn thể	2.000	2.000			2.000	2.000	1.800	1.800			
14	HT màn hình điện tử phục vụ Trung tâm hội nghị	1.300	1.300			1.300	1.300	1.170	1.170			
15	HT đèn trang trí chính trang đô thị kỷ niệm 40 năm ngày thành lập đảng bộ thị xã Bim Sơn	1.200	1.200			1.200	1.200	1.080	1.080			
16	HTKT khu dân cư Bắc khu phố 2, phường Ba Đình, TX Bim Sơn	5.000	5.000			5.000	5.000	4.500	4.500			Để phục vụ đấu giá
17	HTKT khu dân cư Nam Đồi Bim, xã Quang Trung thị xã Bim Sơn	9.000	9.000			9.000	9.000	8.100	8.100			Để phục vụ đấu giá
18	HTKT khu xen phía Nam đường Minh Khai, phường Đông Sơn	7.400	7.400			7.400	7.400	6.660	6.660			Để phục vụ đấu giá (giải quyết các hộ đối lu)
19	HTKT khu tập thể công nhân khu B,C nhà máy Xi măng Bim Sơn, phường Đông Sơn, thị xã Bim Sơn	60.000	60.000			60.000	60.000	20.000	20.000			
20	Nâng cấp đường Trần Hưng Đạo (đoạn từ ngã ba đến Chín Giếng đến đường Lê Lợi), thị xã Bim Sơn (mặt đường rộng từ 8m đến 10,5m, kết cấu BT nhựa)	40.000	40.000			40.000	40.000	10.000	10.000			
3	<i>Chuẩn bị đầu tư</i>	1.500	1.500			1.500	1.500	1.500	1.500			350
III	VỐN HỖ TRỢ CÁC ĐƠN VỊ VÀ THEO CƠ CHẾ HỖND	18.000	18.000	0	0	18.000	18.000	18.000	18.000	3.545	3.500	

